

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LS
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30 -12-2024

V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LS, TỈNH HÒA BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trường Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ánh Hồng;

Bà Hoàng Thị Huyền.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tư Duy – Thư ký chính, Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 242/2024/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa Vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 19/2024/QĐST-DS, ngày 18/12/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1988; trú tại: Thôn C, xã TS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình – có mặt.

Bị đơn: Anh Bùi Văn K; sinh năm 1987; trú tại: Thôn C, xã TS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, Bản tự khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cao Thắng (nay là xã Thanh Cao), huyện LS, tỉnh Hòa Bình vào ngày 08/05/2014. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh K thiếu trách nhiệm với gia đình, thường xuyên

rượu, chèn về đánh đập chị H, do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên chị H và anh K ly thân từ tháng 5/2023, không ai quan tâm đến ai, do vậy chị H đề nghị được ly hôn anh K.

Quá trình chung sống chị H và anh K có 01 con chung là Bùi Tuấn N, sinh ngày 21/09/2014, khi ly hôn thể hiện theo nguyện vọng của cháu Bùi Tuấn N, chị H đề nghị anh K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu N, chị H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng cho cháu N 1.500.000 đồng cho đến khi trưởng thành

Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Không có.

- Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Bùi Văn K được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt tại Tòa án, do vậy không ghi nhận được ý kiến của anh K, và không hòa giải được.

- Tại phiên tòa:

Chị Nguyễn Thị H giữ nguyên quan điểm xin ly hôn và con chung và đề nghị cấp dưỡng nuôi con cho cháu Bùi Tuấn N mỗi tháng 2.205.000 đồng, một tháng cho đến khi cháu N trưởng thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LS, tỉnh Hòa Bình sau khi tóm tắt, phân tích vụ án trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần song không có mặt để giải quyết vụ án,

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Hội đồng xét xử Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Giao anh Bùi Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Bùi Tuấn N, sinh ngày 21/09/2014, chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.205.000 đồng kể từ tháng 12/2025 cho đến khi cháu Bùi Tuấn N trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên Tòa nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Bị đơn anh Bùi Văn K cư trú tại: Thôn C, xã TS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình, do đó việc Tòa án nhân dân huyện LS thụ lý đơn khởi kiện vụ án xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục, việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đảm bảo người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai song vẫn vắng mặt tại phiên tòa do vậy áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Bùi Văn K.

[2]. Về yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H thấy:

Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/05/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Cao Thắng (nay là xã Thanh Cao), huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Do vậy đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Sau khi kết hôn chị H và anh K về chung sống cùng gia đình nhà anh K tại: Thôn C, xã TS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh K không quan tâm tới gia đình, từ tháng 5/2013 chị H và anh K sống ly thân, không ai quan tâm tới ai. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do vậy chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H ly hôn anh K là phù hợp với quy định tại Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3]. Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh K có 01 con chung là Bùi Tuấn N, sinh ngày 21/09/2014, hiện cháu N đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ anh K và nguyện vọng của cháu N được ở với anh K khi chị H, anh K ly hôn. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu N, chấp nhận đề nghị của chị H giao cháu Bùi Tuấn N cho anh K trực tiếp, trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng. Chị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Qua xem xét thấy cấp dưỡng nuôi con chung là, nghĩa vụ của cha mẹ không trực tiếp nuôi con, không phụ thuộc vào khả năng kinh tế hay không. Căn cứ Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ về mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Huyện LS, tỉnh Hòa Bình thuộc vùng II là 4.410.000 đồng một tháng, do vậy mức tối thiểu cấp dưỡng cho cháu N là 2.205.000 đồng/một tháng. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp

dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về tài sản chung vợ chồng, nợ chung vợ chồng: Không đề nghị giải quyết nên không đề cập.

[6]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Bùi Văn K.
- Về con chung: Giao anh Bùi Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Bùi Tuấn N, sinh ngày 21/09/2014 kể từ tháng 12/2024 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Bùi Tuấn N 2.205.000 đ (hai triệu, hai trăm linh năm nghìn đồng) một tháng, kể từ tháng 12/2024 cho đến khi cháu Bùi Tuấn N trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn K có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001453 ngày 29/10/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Còn phải nộp 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Bùi Văn K có quyền kháng cáo trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện LS;
- Chi cục THA Dân sự huyện LS;
- UBND xã Thanh Cao, huyện LS;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trường Giang